

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO PHONG
TỈNH HB**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 26-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PHONG , TỈNH HB**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thùy Linh** – Thẩm phán sơ cấp

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Nguyễn Thị Hoa** và ông **Bùi Văn Diêng**

- Thư ký phiên tòa: ông **Đặng Thành Đạt** – Thư ký viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh HB tham gia phiên tòa: ông **Bùi Mạnh Tuấn** – Kiểm sát viên sơ cấp.

Hôm nay, ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh HB và điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Phong mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Bùi Thị H**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 15/8/1960;

Giới tính: nữ;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không;

Nơi cư trú: tổ 01, phường Thống Nhất, TP HB, tỉnh HB;

Trình độ học vấn: 10/10

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ tên bố: **Bùi Quang Am** (đã chết);

Họ tên mẹ: **Phạm Thị Nhu** (đã chết);

Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con út;

Chồng: **Vũ Hồng Tư**, sinh năm: 1958; và 02 con: **Vũ Thị Hồng Điệp**, sinh năm 1982 và **Vũ Mạnh Tuấn**, sinh năm 1984;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại được triệu tập có mặt tại điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Phong.

*** Những người tham gia tố tụng:**

1. Người bị hại: chị **Phạm Thị Thủy**, sinh năm: 1977 (vắng mặt);

Nơi cư trú: tổ 08, phường Thái Bình, thành phố HB, tỉnh HB.

2. Người làm chứng:

- chị Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Nơi cư trú: tổ 02, phường Thống Nhất, thành phố HB, tỉnh HB;

- chị Bùi Thị Tuyết, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: xóm Nà Bái, xã Dũng Phong, huyện Cao Phong, tỉnh HB.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/01/2023, tại chợ phiên xã Dũng Phong, huyện Cao Phong giữa chị Phạm Thị Thủy và Bùi Thị H xảy ra mâu thuẫn về việc bán cá cho khách. Hai bên xúc phạm lẫn nhau, Hương cầm nửa con cá ném vào chậu cá của chị Thủy; thấy vậy chị Thủy hất nước từ chậu cá của mình vào người Hương; cả hai lao vào xô xát, giằng co lẫn nhau. Chị Thủy đẩy Hương ngã ngổ xuống đất và vào chậu cá của chị Bùi Thị Tuyết. Sau đó chị Thủy đi về vị trí bán cá của mình, cầm khúc cá mà Hương ném vào chậu cá lúc trước ném đi. Hương đi phía sau cầm khúc cá của mình và con cá của chị Thủy lên để giải thích thì hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại. Chị Thủy lại đẩy Hương ngã về vị trí Hương bán hàng, Hương dùng chày mổ cá ném chị Thủy nhưng không trúng, sau đó tiếp tiếp tục cầm con dao mổ cá của mình ném về phía chị Thủy, chị Thủy giơ tay trái lên đỡ con dao nên bị thương. Sự việc được mọi người can ngăn, chị Thủy được đưa đến Trạm y tế xã Dũng Phong sơ cứu, sau đó điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa Đại học Y Hà Nội.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 72/TgT ngày 10/3/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh HB kết luận: *Vết thương đứt gân gấp cổ tay trụ trái, đã phẫu thuật điều trị. Hiện tại còn hạn chế vận động gấp duỗi cổ tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18% (Mười tám phần trăm)*”.

Bùi Thị H có đơn từ chối giám định thương tích.

Bùi Thị H và chị Phạm Thị Thủy đã thỏa thuận: Hương bồi thường cho chị Thủy số tiền 70.000.000Đ (Bảy mươi triệu đồng), chị Thủy đã nhận đủ số tiền trên.

Cáo trạng số 18/CT-VKSCP ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong truy tố Bùi Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm (đ) khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ

cơ sở xác định Bùi Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm (đ) khoản 2 Điều 134, điểm (b,s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt Bùi Thị H từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, 01 đoạn gỗ hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong; về trách nhiệm dân sự phía bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong; bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đồng thời thừa nhận hành vi đúng như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo ăn năn, hối cải, nghiêm túc rút kinh nghiệm bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: tại phiên tòa Người bị hại và những người làm chứng vắng mặt. Xét những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án, Kiểm sát viên không có kiến nghị về việc vắng mặt của họ, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Phong, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, Bùi Thị H thừa nhận vào sáng ngày 29/01/2023 đã có hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) ném gây thương tích dẫn đến tổn hại 18% sức khỏe của chị Phạm Thị Thủy. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng các nguồn tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; thực nghiệm điều tra; bản kết luận giám định thương tích; phù hợp với vật chứng thu giữ trong vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng đã thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm hại đến thân thể, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an nơi công cộng và tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Bùi Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm (đ) khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 18/CT-VKSCP ngày 22/8/2023 là có căn cứ. Với tính chất nghiêm trọng hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng hình phạt:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại; trong vụ việc có một phần lỗi của bị hại đồng thời bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo là người cao tuổi (theo Điều 2 Luật Người cao tuổi 2009); có thân nhân có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện, để bị cáo được cải tạo tại địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục theo quy định tại khoản 1,2 Điều 65 của BLHS cũng đủ tính răn đe giáo dục.

[5] Về tang vật vụ án: Đối với 01 dao kim loại; 01 đoạn gỗ thu giữ trong quá trình điều tra, xét đây đây là hung khí bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000Đ (Bảy mươi triệu đồng); bị hại không có yêu cầu đề nghị gì khác nên Tòa không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: điểm (đ) khoản 2 Điều 134; điểm (b,s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS;

Tuyên bố: Bùi Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt: Bùi Thị H **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48** (*Bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bùi Thị H cho UBND phường Thống Nhất, thành phố HB giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu Bùi Thị H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại; 01 đoạn gỗ hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 18/BB-GNVC ngày 29/8/2023.

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bùi Thị H.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331; 333 Bộ luật TTHS;

Tuyên: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo; cũng trong thời hạn trên bị hại có quyền kháng cáo kể từ ngày được cấp, tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS huyện Cao Phong;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND phường Thống Nhất, TP HB;
- Người bị kết án;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thùy Linh